

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 52/TTr-SVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 (Đính kèm Kế hoạch).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- LDVP;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, VP.

08.1.0c. X.b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Đức Trọng**



**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 05/8/2022  
của UBND tỉnh)*

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 10/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN  
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN  
TỈNH TÂY NINH ĐẾN NĂM 2020**

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình; Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 04/12/2013 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo Kết luận số 26-TB/TW ngày 09/5/2011 của Ban Bí thư về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước được, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 07/02/2003 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các văn bản liên quan; tổ chức quán triệt nội dung các văn bản với nhiều hình thức như tổ chức Hội nghị tập huấn công tác gia đình hàng năm, qua các hội nghị, sinh hoạt các câu lạc bộ, qua các phương tiện thông tin đại chúng... qua đó từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức Chính trị - Xã hội và đông đảo tầng lớp nhân dân đối với việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh và thực hiện các nhiệm vụ về công tác gia đình.

Công tác gia đình được xác định là một trong những nội dung quan trọng trong chương trình hoạt động của các cấp ủy Đảng và chính quyền, đoàn thể, tổ chức đoàn thể và đã đạt được một số kết quả nhất định. Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách

cho gia đình đặc biệt là các gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng; điều kiện sống của các gia đình được cải thiện đáng kể, gia đình đã có những điều kiện cơ bản để thực hiện và phát huy chức năng của mình.

Các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng và Nhân dân đã có nhiều quan tâm hơn trong công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; việc thay đổi hành vi về bạo lực gia đình, bất bình đẳng giới có chiều hướng tích cực, góp phần phát huy các chuẩn mực đạo đức, văn hóa con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đề cao đạo đức, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội; ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức trong gia đình; xây dựng, giữ gìn hạnh phúc bền vững của mỗi gia đình hướng tới sự ổn định, bình đẳng, văn minh. Được kết quả như vậy là nhờ làm tốt công tác truyền thông, sự chung tay vào cuộc của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và sự hưởng ứng, đồng thuận của Nhân dân.

Công tác gia đình ngày càng nhận được sự quan tâm và phối hợp của các ngành, đoàn thể chủ động triển khai các nội dung của công tác gia đình gắn với hoạt động của ngành. Đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, tập huấn nâng cao kỹ năng kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, tư vấn, hòa giải phòng, chống bạo lực gia đình, thực hiện bình đẳng giới, chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ. Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ; Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai và khủng hoảng kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo theo quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế về nhận thức vị trí, vai trò và trách nhiệm của gia đình đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội; trách nhiệm của gia đình đối với cộng đồng và từng thành viên trong gia đình của một số cấp ủy, chính quyền và Nhân dân có lúc, có nơi chưa chú trọng quan tâm, chưa gắn các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ của công tác gia đình với kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu không đồng đều giữa các địa phương. Có địa phương chỉ đạt 04/12 chỉ tiêu đề ra; việc thu thập, tổng hợp, lượng hóa một số chỉ tiêu khó khăn. Đối với chỉ tiêu 1, Mục tiêu 2 của Kế hoạch kèm theo Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 07/02/2003 (*Phấn đấu đến năm 2015 đạt 94% trở lên (đối với các xã biên giới khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 85% trở lên) và đến năm 2020 đạt trên 98% trở lên (đối với các xã biên giới khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 90% trở lên) hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá*), kết quả thực hiện của 09/09 huyện, thị xã, thành phố không đạt chỉ tiêu này, do hiện nay theo các địa phương tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động nhằm nâng

cao chất lượng các hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa nên chỉ tiêu này các địa phương thực hiện không đạt.

Tình trạng ly hôn, ly thân có chiều hướng gia tăng; tình trạng bạo lực gia đình vẫn còn xảy ra, hầu hết số vụ bạo lực gia đình tổng hợp được chỉ mới là bề nổi của tình trạng bạo lực gia đình hiện có, các vụ bạo lực gia đình đã được chính quyền phát hiện và xử lý; đặc biệt bạo lực tình dục và tinh thần khó xác định và nạn nhân thường không dám lên tiếng nên cơ quan Nhà nước khó khăn trong việc tiếp cận, giúp đỡ.

Hoạt động của mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở một số địa phương chưa đồng bộ, chưa xây dựng chương trình hoạt động, giải pháp để thực hiện hàng năm. Hạn chế của Ban chủ nhiệm các câu lạc bộ, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, đội ngũ cộng tác viên gia đình ở các ấp, khu phố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ, nhóm Phòng, chống bạo lực gia đình, đội ngũ Cộng tác viên gia đình chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình là một nội dung quan trọng trong các kế hoạch, chương trình công tác thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền. Các chỉ tiêu xây dựng, phát triển gia đình thuộc các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy cần phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể về công tác gia đình; đồng thời, tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Chương trình, Đề án... về phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN NĂM 2030**

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện kịp thời quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; chú trọng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 để tổ chức thực hiện có hiệu quả ở địa phương.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cá nhân, gia đình và cả cộng đồng về tầm quan trọng của công tác gia đình góp phần xây gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

- Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung trong Kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời có sự giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc, tồn tại.

#### **II. MỤC TIÊU**

## 1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

**Mục tiêu 1:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

**Mục tiêu 2:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

**Mục tiêu 3** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

**Mục tiêu 4:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào Quy ước khu dân cư.

**Mục tiêu 5:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

**Mục tiêu 6:** Phần đầu hàng năm, 100% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật.

**Mục tiêu 7:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu.

**Mục tiêu 8:** Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 100% địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

*(Phụ lục đính kèm)*

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

- Hàng năm, UBND các cấp tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả triển khai công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình nhằm quán triệt, nâng cao

nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức Liên hoan gia đình tiêu biểu các cấp theo định kỳ (3 năm/lần đối với cấp tỉnh, 2 năm/lần đối với cấp huyện, hàng năm đối với cấp xã ) qua đó tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng, chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

- Hàng năm thực hiện 12 phóng sự trên Đài Phát thanh và Truyền hình và 12 chuyên trang trên báo Tây Ninh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình.

- Tập trung khai thác hiệu quả các ứng dụng dựa trên nền tảng mạng xã hội như: facebook, zalo, youtube... và các ứng dụng công nghệ thông tin khác vào công tác tổ chức hoạt động cũng như nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ; nâng cao nhận thức để xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

- Định kỳ hằng năm Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Quốc tế Gia đình (15/5), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng chống bạo lực gia đình, Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11) và Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới với nội dung thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm tạo sự lan tỏa, hiệu ứng xã hội mạnh mẽ tôn vinh giá trị gia đình.

## **2. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên được phát triển toàn diện và thụ hưởng thành quả phát triển**

- Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” (theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

- UBND cấp huyện chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình gia đình kiểu mẫu “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội”. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình “bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

- Thường xuyên, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch

chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng để góp phần điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi gia đình. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

### **3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình**

- UBND cấp xã thường xuyên kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ Công tác viên làm công tác thu thập, xử lý thông tin và phòng, chống bạo lực gia đình ở các ấp, khu phố.

- Hàng năm, các cấp tổ chức các lớp tập huấn và cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn. Tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

- Triển khai xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ gia đình cần thiết hỗ trợ cho cuộc sống nhằm bảo đảm sự ổn định và an toàn của đời sống gia đình, nhất là gia đình lao động và công nhân lao động trong các khu công nghiệp; các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn.

- Thành lập các Tổ tư vấn về hôn nhân và gia đình ở cơ sở (cấp huyện, xã), xây dựng thiết lập các kênh tư vấn trực tuyến về hôn nhân gia đình ở cấp tỉnh.

- Xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững (theo hướng dẫn của Bộ VHTTDL).

### **4. Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình**

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học về lĩnh vực gia đình; dành nguồn lực đầu tư sáng tác tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

- Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí theo quy định hiện hành và lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch có liên quan theo quy định.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng cùng tham gia đầu tư, tài trợ thực hiện công tác gia đình và xây dựng gia đình trong tình hình mới.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Tham mưu xây dựng thiết lập các kênh tư vấn trực tuyến về hôn nhân gia đình ở cấp tỉnh.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc; khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hóa dân tộc, kế thừa, phát triển văn hóa dân gian, xây dựng phong trào văn hóa cơ sở, phong trào thể dục thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hóa.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đạo đức, lối sống; cách ứng xử trong gia đình, giữa gia đình với cộng đồng; phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện công tác gia đình các cấp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu tổ chức sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ trì thực hiện mục tiêu 1, 2 của phụ lục; Phối hợp thực hiện các mục tiêu còn lại của phụ lục.

### 2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo đưa các nội dung giáo dục về gia đình vào chương trình giáo dục của nhà trường các cấp; phổ biến, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

### 3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền về gia đình trong tình hình mới trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chương trình, kế hoạch dành thời lượng các chuyên trang, chuyên mục để đăng tải các tin, bài, phóng sự... tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về xây dựng gia đình trong tình hình mới.



- Chủ trì thực hiện mục tiêu 3 của Phụ lục và phối hợp thực hiện các mục tiêu còn lại của Phụ lục.

#### **4. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động gia đình thực hiện chính sách dân số phát triển trong tình hình mới; cung cấp những kiến thức về các vấn đề sức khỏe sinh sản; trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình; triển khai các dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe gia đình; xây dựng mạng lưới công tác viên dân số kết hợp với công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

#### **5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

#### **6. Sở Tư pháp**

- Lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

#### **7. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành có liên quan bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

#### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ về xây dựng, phát triển gia đình phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ tăng cường các nguồn lực nghiên cứu khoa học cho lĩnh vực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp tỉnh về gia đình nhằm đánh giá thực trạng công tác gia đình trên địa bàn tỉnh, từ đó đưa ra giải pháp cho việc xây dựng gia đình trong tình hình mới.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

### **9. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

### **10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Lòng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, chương trình phát triển kinh tế nông thôn, chương trình nước sạch vệ sinh môi trường.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

### **11. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số về xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **12. Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh**

Định kỳ hàng tháng xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; tăng cường thời lượng đưa tin, phát sóng về xây dựng gia đình trong tình hình mới.

### **13. Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân bạo lực gia đình; tuyên truyền phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; hàng năm thống kê số liệu về gia đình và thông tin về bạo lực gia đình gửi về cơ quan quản lý nhà nước về gia đình tổng hợp. Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội” trong lực lượng ngành.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

#### **14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về hôn nhân và gia đình; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội” trong lực lượng ngành.

#### **15. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh**

Chủ trì phối hợp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ kiểm sát viên và thẩm phán các cấp để thực hiện tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố, xét xử; hàng năm tổng hợp báo cáo số liệu về ly hôn và các vụ ly hôn có yếu tố bạo lực gia đình theo phạm vi quản lý.

#### **16. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh**

Triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép với các hoạt động xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; chú trọng sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề gia đình. Vận động các hội viên sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật về giá trị gia đình theo Kế hoạch này

#### **17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện Kế hoạch trong chức năng nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện Cuộc Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước khác do Mặt trận Tổ quốc phát động.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình.

- Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

#### **18. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

- Tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện Kế hoạch; Triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép với các hoạt động chuyên môn.

- Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội”.

- Phối hợp thực hiện các chỉ tiêu của phụ lục.

#### **19. Đề nghị Tỉnh đoàn**

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên thanh niên thực hiện Kế hoạch; trang bị kiến thức cơ bản về hôn nhân gia đình phòng, chống bạo lực gia đình, kiến thức, kỹ

năng xây dựng gia đình hạnh phúc trước khi kết hôn; phổ biến, tuyên truyền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ.

- Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội”.

- Chủ trì thực hiện chỉ tiêu 5 của phụ lục, phối hợp thực hiện các chỉ tiêu còn lại của phụ lục.

## **20. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch trong phạm vi hoạt động ngành, chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước nhằm xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ; tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ công nhân viên chức, người lao động về xây dựng gia đình trong tình hình mới; đưa nội dung công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình vào các nội dung phát động thi đua và tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các cấp công đoàn; triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch.

- Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội” trong lực lượng gia đình cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tổ chức Liên hoan gia đình tiêu biểu khối CBCCVV và NLĐ định kỳ (2 năm/lần)

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

## **21. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh**

Chủ trì, phối hợp chỉ đạo các cấp Hội Nông dân tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình, vận động nông dân, đặc biệt là nam giới tham gia xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình nông dân no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực, không có tệ nạn xã hội; triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch.

- Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội” trong lực lượng ngành.

- Phối hợp thực hiện các mục tiêu của phụ lục.

## **22. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bố trí ngân sách nhà nước đảm bảo để triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Thành lập các Tổ tư vấn về hôn nhân và gia đình ở cơ sở (cấp huyện, xã).

- Định kỳ tổ chức Liên hoan gia đình tiêu biểu các cấp theo (2 năm/lần đối với cấp huyện, hàng năm đối với cấp xã).

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình cấp huyện, thành phố và mạng lưới Cộng tác viên làm công tác thu thập, xử lý thông tin và phòng, chống bạo lực gia đình ở các ấp, khu phố.

- Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo cho người khuyết tật, yếu thế trong gia đình. Phát động xây dựng mô hình “Gia đình nói không với bạo lực và tệ nạn xã hội”.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hóa của địa phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Đưa tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào quy ước ở cộng đồng dân cư.

- Thực hiện và Báo cáo kết quả thực hiện tất cả chỉ tiêu của phụ lục.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm, 05 năm, 10 năm thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp) **trước ngày 01 tháng 12**; trong quá trình triển khai thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, giải quyết./.

**Phụ lục**  
**CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH ĐẾN NĂM 2030**

TT	Các chỉ tiêu cụ thể	Chỉ tiêu của Trung ương phấn đấu đến năm 2030	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030
1	Tỷ lệ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.	100%	Sở VH TTDL	Các Sở: LĐTBXH; Tư pháp; TTTT; GDĐT; Công an Tỉnh; UBMTTQVN tỉnh và các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	80%	100%
2	Tỷ lệ gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.	100%	Sở VH TTDL	Các Sở: GDĐT; LĐTBXH; Tư pháp; TTTT; UBMTTQVN Tỉnh và các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	80%	100%
3	Tỷ lệ địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.	100%	Sở TTTT	Các Sở: VH TTDL; GDĐT; LĐTBXH; Tư pháp; UBMTTQVN Tỉnh; Hội LHPN Tỉnh và các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	80%	100%
4	Tỷ lệ địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào Quy ước khu dân cư.	100%	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở: Tư pháp; TTTT; GDĐT; LĐTBXH; UBMTTQVN Tỉnh và các ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	80%	100%
5	Tỷ lệ nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.	100%	Tỉnh đoàn	Các Sở: Tư pháp; VH TTDL; TTTT; GDĐT; LĐTBXH; UBMTTQVN Tỉnh; Hội LHPN Tỉnh và các ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	80%	100%

TT	Các chỉ tiêu cụ thể	Chỉ tiêu của Trung ương phấn đấu đến năm 2030	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030
6	Hàng năm tỷ lệ vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật.	90%	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở: VH TTDL, Tư pháp, Y tế; TTTT; GDĐT; LĐTBXH; Tòa án, Viện kiểm sát, UBMTTQVN Tỉnh; Công an Tỉnh và các ngành liên quan.	100%	100%
7	Tỷ lệ người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu.	100%	Sở VH TTDL	Các Sở: Y tế; Tư pháp; TTTT; GDĐT; LĐTBXH; UBMTTQVN Tỉnh; Hội LHPN Tỉnh và các ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố	80%	100%
8	Tỷ lệ địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.	100%	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các Sở: VH TTDL, LĐTBXH; Y tế; Tư pháp; TTTT, GDĐT; UBMTTQVN Tỉnh; Hội LHPN Tỉnh và các ngành liên quan	80%	100%